

Số: 13/2026/QĐST-VHNGĐ

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v xác định không phải là cha của con)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2026/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2026, về việc “Yêu cầu xác định không phải là cha của con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 27/2026/QĐST-VHNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn An Th, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Nhà số 45, đường Lê Lợi, Khóm D, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Hoài S, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Nhà số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Khóm D, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Cháu Nguyễn An Nh, sinh ngày 18/11/2021

Địa chỉ: Nhà số 45, đường Lê Lợi, Khóm D, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn An Nh là bà Nguyễn An Th (mẹ ruột).

NỘI DUNG:

- Theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn An Th trình bày:

Bà Nguyễn An Th và ông Dương Hoài S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận kết hôn số 87, cấp ngày 15/12/2007. Trong quá trình chung sống giữa bà Th và ông S có hai con chung tên Dương Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 13/10/2008 và Dương Hoàng L, sinh ngày 06/5/2013. Bà Th và ông S chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên ly thân, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Trong thời gian ly thân bà Th tìm hiểu với người đàn ông khác, sống như vợ chồng và mang thai đến ngày 18/11/2021 bà Th sinh bé gái tên Nguyễn An Nh. Ông S biết, vì trong thời gian ly thân. Do bà Th và ông S chưa ly hôn nên bà Th không làm thủ tục khai sinh cho cháu An Nh. Tháng 12/2025 bà Th và ông S đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 100/2025/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đồng Tháp.

Theo kết quả giám định ADN của Trung tâm xét nghiệm AND Hoàn Mỹ ngày 27/4/2026 thì kết quả giám định cháu Nguyễn An Nh không cùng huyết thống cha con với ông Dương Hoài S.

Nay, bà Nguyễn An Th yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn An Nh, sinh ngày 18/11/2021 không phải là con của ông Dương Hoài S để bà Nguyễn An Th làm giấy khai sinh cho cháu Nguyễn An Nh theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho con.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp:**

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên họp, Chủ tọa phiên họp, Thư ký thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Căn cứ lời trình bày của người yêu và kết quả giám định ADN tại Trung tâm xét nghiệm AND Hoàn Mỹ ngày 27/4/2026 thì kết quả giám định ông Dương Hoài S và cháu Nguyễn An Nh không quan hệ huyết thống cha con.

Do đó, có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn An Th về việc xác định cháu Nguyễn An Nh không phải là con của ông Dương Hoài S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Căn cứ theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn An Th yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn An Nh không phải là con ruột của ông Dương Hoài S là loại yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực. Bà Nguyễn An Th là người yêu cầu đang cư trú tại phường

C, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực. Yêu cầu của bà Nguyễn An Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

[2] *Về nội dung:* Xét đơn yêu cầu của bà Nguyễn An Th, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp, nhận thấy:

Theo bà Nguyễn An Th trình bày: Bà Nguyễn An Th và ông Dương Hoài S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận kết hôn số 87, cấp ngày 15/12/2007. Trong quá trình chung sống giữa bà Th và ông S có hai con chung tên Dương Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 13/10/2008 và Dương Hoàng L, sinh ngày 06/5/2013. Bà Th và ông S chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên ly thân, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Trong thời gian ly thân bà Th tìm hiểu với người đàn ông khác, sống như vợ chồng và mang thai đến ngày 18/11/2021 bà Th sinh bé gái tên Nguyễn An Nh. Ông S biết cháu An Nh không phải là con ruột của mình nên bà Th không làm thủ tục khai sinh cho cháu An Nh. Đến tháng 12/2025 bà Th và ông S đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 100/2025/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đồng Tháp.

Theo kết quả giám định ADN của Trung tâm xét nghiệm AND Hoàn Mỹ ngày 27/4/2026 thì kết quả giám định ông Dương Hoài S và cháu Nguyễn An Nh không có quan hệ huyết thống cha con.

Từ nhận định nêu trên và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, có đủ cơ sở pháp lý và khoa học để xác định giữa ông Dương Hoài S và cháu Nguyễn An Nh không có quan hệ huyết thống cha con. Nên yêu cầu của bà Nguyễn An Th yêu cầu xác định cháu Nguyễn An Nh không phải là con ruột của ông Dương Hoài S là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 88, Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cũng như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp nên được chấp nhận.

[3] *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn An Th phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Căn cứ Điều 88, 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn An Th về việc xác định cháu Nguyễn An Nh không phải là con của ông Dương Hoài S.

2. Xác định cháu Nguyễn An Nh, sinh ngày 18/11/2021 không phải là con của ông Dương Hoài S.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn An Th chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009916 ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

4. Dương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- VKSND KV6;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ VDS.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thị Mỹ